

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ tuyển chọn
bắt đầu thực hiện từ năm 2024**

BỘ TRƯỞNG

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Nghị định số 28/2023/NĐ-CP ngày 02 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 33/2014/TT-BKHHCN ngày 06 tháng 11 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Ban hành quy chế quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 288/QĐ-BKHHCN ngày 01 tháng 02 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Văn phòng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Trên cơ sở kết quả làm việc và kiến nghị của Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ năm 2024 của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng;

Theo đề nghị của của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng và Chánh Văn phòng Bộ Khoa học và Công nghệ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ đặt hàng để tuyển chọn bắt đầu thực hiện từ năm 2024 (chi tiết tại phụ lục kèm theo).

Điều 2. Giao Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng tổ chức thông báo nội dung nhiệm vụ nêu tại Điều 1 trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Khoa học và Công nghệ theo quy định.

Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng có trách nhiệm tổ chức triển khai thủ tục tuyển chọn, thẩm định kinh phí, phê duyệt nhiệm vụ và ký hợp đồng khoa học và công nghệ đối với các nhiệm vụ trong danh mục theo Quyết định số 1936/QĐ-BKHHCN ngày 12 tháng 7 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc ủy quyền Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, Viện trưởng Viện Năng lượng nguyên tử Việt Nam, Viện trưởng Viện Ứng dụng công nghệ quản lý một số nhiệm vụ chi từ nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học công nghệ và các quy định hiện hành.

Điều 3. Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, Chánh Văn phòng Bộ Khoa học và Công nghệ và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, VP.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Lê Xuân Định

Phụ lục
DANH MỤC NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP BỘ TUYỂN CHỌN
THỰC HIỆN BẮT ĐẦU TỪ NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số 1491 /QĐ-BKHCN ngày 07 tháng 07 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

TT	Tên nhiệm vụ KHCN	Mục tiêu	Sản phẩm đạt được	Phương thức tổ chức thực hiện	Thời gian thực hiện
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6</i>
1	Đề tài: “Nghiên cứu thiết kế chế tạo hệ thống thiết bị hiệu chuẩn/ kiểm định thước vạch, thước cuộn phạm vi đo đến 30 m”	Thiết kế chế tạo hệ thống thiết bị hiệu chuẩn/kiểm định thước vạch, thước cuộn phạm vi đo đến 30 m để từng bước hoàn thiện hệ thống chuẩn lĩnh vực đo lường độ dài lớn, góp phần phục vụ quản lý nhà nước và yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, hội nhập quốc tế	<p>1. Hệ thống thiết bị kiểm định/hiệu chuẩn thước cuộn, thước vạch:</p> <ul style="list-style-type: none">- Phạm vi đo lớn nhất: 30 m;- Độ không đảm bảo đo: $U \leq (0,03 + 0,03L)$ mm với [L]: m; <p>(hệ thống thiết bị được thiết kế, chế tạo dạng modul để có thể mở rộng phạm vi đo khi có nhu cầu)</p> <p>2. Báo cáo tổng hợp về chuẩn đo lường độ dài và hệ thống thiết bị để hiệu chuẩn/kiểm định thước vạch, thước cuộn;</p> <p>3. Hồ sơ thiết kế hệ thống thiết bị để hiệu chuẩn /kiểm định thước vạch, thước cuộn;</p> <p>4. Xây dựng quy trình kiểm định/hiệu chuẩn thước cuộn, thước vạch bằng hệ thống chế tạo;</p>	Tuyển chọn	12 tháng

TT	Tên nhiệm vụ KHCN	Mục tiêu	Sản phẩm đạt được	Phương thức tổ chức thực hiện	Thời gian thực hiện
			5. Các báo cáo nghiên cứu, đánh giá; 6. Báo cáo tổng hợp thực hiện nhiệm vụ; 7. 01 bài báo đăng trên tạp chí chuyên ngành.		
2	Đề tài: “Nghiên cứu xây dựng hệ thống hiệu chuẩn máy chủ thời gian mạng phục vụ cung cấp dấu thời gian”	Xây dựng hệ thống hiệu chuẩn máy chủ thời gian cung cấp dịch vụ dấu thời gian tin cậy để từng bước hoàn thiện hệ thống sao truyền chuẩn trong lĩnh vực đo lường thời gian tần số, phục vụ quản lý nhà nước và phát triển kinh tế - xã hội	1. Hệ thống hiệu chuẩn độ chính xác thời gian truyền của máy chủ thời gian NTP với độ không đảm bảo đo của hệ thống hiệu chuẩn < 1 μ s (chưa bao gồm ảnh hưởng của máy chủ thời gian căn hiệu chuẩn) và có khả năng liên kết chuẩn đến UTC (VMI) thông qua phép so sánh trực tiếp và thông qua kỹ thuật quan trắc cùng vệ tinh (common-view); 2. Báo cáo thử nghiệm, đánh giá hệ thống chuẩn; 3. Báo cáo kết quả áp dụng thực tế; 4. Quy trình hiệu chuẩn máy chủ thời gian mạng phục vụ cung cấp dấu thời gian; 5. Các báo cáo khảo sát/đánh giá/nghiên cứu; 6. Báo cáo tổng hợp thực hiện nhiệm vụ; 7. 01 bài báo đăng trên tạp chí chuyên ngành.	Tuyển chọn	12 tháng